TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quyết định số: 256/2026/HNGĐST
Ngày: 21/5/2026
V/v: "Ly hôn"

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bé.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Thanh.
2. Bà Phan Thị Cẩm Linh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 112/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị V, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 2, thôn Đ, xã T, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Bùi Bá C , sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 2, thôn Đ, xã T, thành phố Đà Nẵng.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị V và ông Bùi Bá C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị V và ông Bùi Bá C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Thị V và ông Bùi Bá C có 01 (một) con chung là Bùi Bá L, sinh ngày 03/11/2001. Hiện nay con chung đã đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động để nuôi bản thân nên bà V, ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị V và ông Bùi Bá C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn 300.000 (ba trăm nghìn đồng*)* đồng bà Phạm Thị V tự nguyện chịu, được trừ hết vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Vàng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002105 ngày

10 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà Phạm Thị V đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND KV5-ĐN;
- Phòng THADS KV5-ĐN;
- THADS TP. Đà Nẵng
- UBND xã Tam Mỹ, tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Bé